

Bản án số: 29/2020/HS-ST

Ngày: 30/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phúc

Bà Nguyễn Thị Trà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS, ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Lê Xuân T; tên gọi khác: Không, sinh ngày 18/9/1992, tại thị xã C, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Khối 01, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân Đ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2020 tại nhà tạm giữ công an thị xã Cửa Lò cho đến nay, có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Trần Bá P sinh năm 1995. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm 04, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng:

+ Đoàn Đức T, sinh năm 1999. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã L, huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh

+ Moong Thị P, sinh năm 2002. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản H, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An.

+ Nguyễn Thị T, sinh năm 2001. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT: Xóm 2, xã H, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 07, đường N, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/6/2020, Trần Bá P và Đoàn Đức T vào quán Karaoke Zing thuộc khối 02, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An để thuê phòng hát. Tại đây, P gọi Messenger cho một người có tên là G (có nick là K, chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nhờ G nói chuyện với chủ quán là Nguyễn Văn X lấy cho 01 phòng hát và gọi cho 02 nhân viên nữ phục vụ. X đồng ý. Sau đó, P và T được nhân viên phục vụ dẫn lên phòng Vip 7, tầng 3, quán Karaoke Zing, còn một nhân viên khác đi gọi hai nhân viên nữ là Moong Thị P và Nguyễn Thị T vào phục vụ tại phòng của P và T. Khi Trần Bá P và Đoàn Đức T lên phòng hát thì P tiếp tục gọi điện thoại cho G, nhờ G mua hộ cho hai viên kẹo (ma túy tổng hợp) và một túi Ke (ma túy Ketamine), tiền thì P sẽ chuyển khoản cho G sau. G đồng ý và gọi điện thoại cho Lê Xuân T (là nhân viên của quán Karaoke Zing), hỏi T có ma túy không thì bán cho P và T. Lúc này, T có sẵn ma túy trong người nên đồng ý. Khi T đưa ma túy lên cho P và T, đi đến cầu thang thì gặp Nguyễn Hồng T, T nhờ Hồng T vào xào Ke (chế biến ma túy) cho khách sử dụng. Hồng T đồng ý và đi theo T vào phòng Vip 7. Tại đây, T đưa 02 (hai) viên kẹo (ma túy tổng hợp) cho P và đưa 01 (một) gói ma túy Ketamine cho T và nói T “xào” cho khách, còn T đi ra ngoài. Sau khi “xào”, “kê” ma túy xong thì T cũng đi ra ngoài. Sau đó, P nhờ Phạm Hồng T (nhân viên của quán) tiếp tục “kê” ke, xong việc, T cũng đi ra ngoài. Tại đây, Trần Bá P, Đoàn Đức T, Nguyễn Thị T và Moong Thị P đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Xuân T nhờ Đậu Văn T, sinh năm 1995, trú tại khối 1, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An (nhân viên quán) lên phòng Vip 7 lấy tiền ma túy hộ. T lên phòng Vip 7 hỏi P thì P nói đã nhờ G rồi nên T đi xuống nói lại với T, T đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, lực lượng Công an thị xã Cửa Lò tiến hành kiểm tra tại phòng Vip 7. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 (một) đĩa sứ đặt trên bàn, trên đĩa sứ có một số chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy Ketamine); 01 (một) ống hút tự chế; 01 (một) thẻ đựng sim điện thoại bằng nhựa (là dụng cụ để dùng ma túy); 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng.

Ngày 20/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò tiến hành bắt khẩn cấp đối với Lê Xuân T. Sau khi bị bắt, Lê Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. T khai đã mua ma túy của một người không quen biết ở huyện D, tỉnh Nghệ An với giá 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) và có ý

định bán cho Trần Bá P với giá 1.600.000đ (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*). Tuy nhiên, T chưa lấy được tiền. Giữa T, P, G cũng chưa thống nhất với nhau về giá mua bán ma túy là bao nhiêu tiền. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Xuân T tại khối 01, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ 03 (ba) vỏ túi nilon màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 913/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của Trần Bá P gửi tới giám định là ma túy (Ketamine), có khối lượng 0,08g (*Không thấy không tám gam*).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, kích thước (3x5) cm; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong bằng phong bì thư dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (4x7) cm. Tất cả được niêm phong bằng phong bì thư được dán kín, trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng được niêm phong bằng túi niêm phong do Viện kỹ thuật hóa học – sinh học và tài liệu nghiệp vụ - Tổng cục VI – Bộ công an sản xuất, mã số NS1A 069161, trên túi có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (một) thẻ đựng sim điện thoại di động Viettel bằng nhựa; 01 (một) ống hút tự chế bằng giấy dài khoảng 10cm được làm từ vỏ điều thuốc lá; 01 (một) vỏ gói nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm được niêm phong bằng phong bì thư dán kín, trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, vỏ màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng, số Imei 357273091448862 thu giữ của Trần Bá P.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu trắng, số Imei 358612073652349, thu giữ của Moong Thị P. Quá trình điều tra vụ án đã xác định được chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S, vỏ màu trắng - vàng, số Imei 013983000423386, thu giữ của Đoàn Đức T. Quá trình điều tra vụ án đã xác định được chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu gold, số Imei 353817088361407, thu giữ của Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra vụ án đã xác định được chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS- CL ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Xuân T mức án tù từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân T nhận tội, đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa hình sự nhưng vắng mặt không có lý do. Tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai; xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 19/6/2020, tại quán Karaoke Zing thuộc khối 2, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An, Lê Xuân T đã có hành vi bán cho Trần Bá P 01 (một) gói ma túy Ketamine và 02 (hai) viên kẹo (ma túy tổng hợp). Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, Công an thị xã Cửa Lò tiến hành kiểm

tra đã phát hiện và bắt giữ. Khối lượng chất ma túy Ketamine thu giữ của Trần Bá P là 0,08g (*Không thấy không tám gam*).

Hành vi mua bán bất hợp pháp chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Khối lượng chất ma túy Ketamine thu giữ của Trần Bá P là 0,08g (*Không thấy không tám gam*) nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm ma túy gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự an ninh xã hội, gây suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc và kinh tế gia đình; xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích thu lợi bất chính. Vì vậy, cần áp dụng mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có bác ruột Lê Xuân A là liệt sỹ được nhà nước tặng thưởng Huân Chương kháng chiến và bằng Tổ quốc ghi công, bác Lê Thị C là thương binh, các tình tiết này quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự cũng cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt để thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo động lực cho bị cáo cải tạo tốt sớm trở về làm người công dân có ích cho gia đình, xã hội. Mức hình phạt từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng và đúng mức, cần chấp nhận. Tiếp tục duy trì biện pháp tạm giam đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo là lao động tự do, thường xuyên không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Bên trong phong bì niêm phong có: 01(một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (3x5) cm; 01

(một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (4x7) cm; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ đựng sim điện thoại di động Viettel bằng nhựa; 01 (một) ống hút tự chế bằng vỏ bao thuốc lá; 01 (một) vỏ nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, vỏ màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng, số Imei 357273091448862 thu giữ của Trần Bá P. Đây là chiếc điện thoại Trần Bá P đã sử dụng để liên lạc, trao đổi mua ma túy, tuy nhiên hành vi của Phúc không cấu thành tội phạm và đã bị xử phạt hành chính nên cần trả lại điện thoại cho P.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, vỏ màu trắng, số Imei 358612073652349, thu giữ của Moong Thị P; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S, vỏ màu trắng - vàng, số Imei 013983000423386, thu giữ của Đoàn Đức T; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu gold, số Imei 353817088361407, thu giữ của Nguyễn Thị T. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò đã lại cho các chủ sở hữu. Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nguồn gốc ma túy, người bán ma túy cho Lê Xuân T: Bị cáo khai mua của một người người phụ nữ ở huyện D, tỉnh Nghệ An, không xác định được tên, tuổi, lý lịch, địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xử lý.

[7] Đối với người phụ nữ có tài khoản facebook “K G” là người đã điện thoại nói T bán ma túy cho P. Do T và P không biết được tên, tuổi, lý lịch, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

Đối với Trần Bá P, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Ketamine có khối lượng khi bị bắt giữ là 0,08g (*Không thấy không tám gam*). Do khối lượng ma túy mà P tàng trữ không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã Cửa Lò đã xử lý hành chính Trần Bá P về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Đoàn Đức T, Moong Thị P, Nguyễn Thị T là những người đã cùng hát karaoke và sử dụng ma túy cùng Trần Bá P. Quá trình điều tra xác định Đoàn Đức T có sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 7, quán Karaoke Zing và đã từng dùng ma túy với Trần Bá P trước đây; còn Moong Thị P và Nguyễn Thị T là nhân viên phục vụ khách hát, nhưng quá trình phục vụ cũng có

hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Trần Bá P và Đoàn Đức T. Do vậy, Công an thị xã Cửa Lò đã xử lý vi phạm hành chính đối với ba đối tượng trên là phù hợp.

Đối với chủ cơ sở kinh doanh quán Karaoke Zing, ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1957, trú tại khối 2, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra, xác định, ông T đã giao cho Nguyễn Văn X, sinh năm 1994, trú tại khối 4, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An quản lý. Việc khách và nhân viên mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy trong quán vào ngày 19/6/2020, Nguyễn Văn X hoàn toàn không biết. Nhưng việc Nguyễn Văn X để xảy ra việc khách và nhân viên mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở Karaoke Zing là vi phạm các quy định về phòng, chống và kiểm soát ma túy được quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 21 của Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Do vậy, Công an thị xã Cửa Lò đã xử lý vi phạm hành chính về hành vi trên là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Hồng T, Phạm Hồng T và Đậu Văn T, quá trình điều tra xác định hành vi của T, T và T không đồng phạm với hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Lê Xuân T. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (20/06/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Xuân T.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Bên trong phong bì niêm phong có: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (3x5) cm; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm; 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (4x7) cm; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ đựng sim điện thoại di động Viettel bằng

nhựa; 01 (một) ống hút tự chế bằng vỏ bao thuốc lá; 01 (một) vỏ nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm.

- Trả lại cho Trần Bá P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, vỏ màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng, số Imei 357273091448862 thu giữ của Trần Bá P.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2020)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi Cục THADS thị xã Cửa Lò;
- CQ Cảnh sát điều tra thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Khánh